

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Năm 2022 là năm có nhiều thách thức và biến động thị trường tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cảng Chân Mây. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo và toàn thể CB-CNV đã nỗ lực cùng nhau, vượt lên hoàn cảnh để đạt được một số kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Tình hình chung

Nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng tốt trong năm 2022 với tỷ lệ lạm phát nằm trong tầm kiểm soát. Riêng ngành cảng biển nhìn chung tăng trưởng chậm, trong đó hoạt động cảng biển tại một số khu vực sụt giảm sản lượng so với cùng kỳ năm 2021. Tại Cảng Chân Mây, các yếu tố tác động trực tiếp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

- Tình hình kinh tế thế giới và trong nước chịu ảnh hưởng lớn từ việc giá nhiên liệu tăng nhanh do cuộc xung đột Nga - Ucraina. Chi phí logistics tăng cao, nhu cầu nguyên liệu thị trường giảm dẫn đến sản lượng hàng xuất nhập khẩu giảm mạnh.

- Tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, xuất hiện nhiều chủng mới với tốc độ lây lan nhanh chóng trong các tháng đầu năm. Đặc biệt, việc Trung Quốc phong tỏa các tỉnh, thành phố lớn để phòng chống dịch bệnh, cảng biển tại đây siết chặt tàu cập cảng đã gây tắt nghẽn đối với các mặt hàng xuất khẩu từ Việt Nam.

- Năm 2022, Công ty khai thác 2 cầu cảng, trong đó Bến số 02 có năng lực tiếp nhận tàu chở hàng tổng hợp trọng tải đến 50.000 DWT giảm tải, tàu container trọng tải đến 35.000DWT giảm tải. Công ty đã khai trương dịch vụ xếp dỡ container bằng chuyên hàng đầu tiên vào ngày 9/9/2022, đánh dấu cho thời kỳ phát triển mới của Cảng Chân Mây

- Mặc dù du lịch nội địa có nhiều dấu hiệu phục hồi sau đại dịch từ thời điểm đầu năm 2022 nhưng tàu khách quốc tế đến tháng 10 mới quay trở lại Chân Mây với 4 lượt cập cảng của tàu Le Laperouse.



Handwritten signature or mark.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022

Nhìn chung, sản lượng hàng hóa thông qua và tổng doanh thu Công ty năm 2022 tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2021 với tỷ lệ lần lượt tăng 11,2% và 9,2%. Tuy nhiên, chi phí tăng đột biến làm chỉ tiêu lợi nhuận giảm mạnh. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022 cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	So sánh %	
			năm 2021	2022	năm 2022	3/1	3/2
			1	2	3		
1	Sản lượng bốc xếp						
	+ Hàng rời, DV liên quan	Tấn	3.119.098	3.868.000	3.469.639	111,2%	89,7%
	+ Hàng container	TEU	0	20.000	666	-	3,3%
2	Lượt tàu hàng	Lượt	361	-	412	114,1%	-
	Lượt tàu du lịch	Lượt	0	0	4	-	-
3	Du khách/thuyền viên	Người	0	0	848	-	-
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	168.622	225.150	184.205	109,2%	81,8%
4.1	Doanh thu từ sxkd	Tr.đồng	166.939	225.000	182.472	109,3%	81,1%
	+ Doanh thu hàng rời	Tr.đồng	166.939	202.300	180.995	108,4%	89,5%
	+ Doanh thu hàng container	Tr.đồng	0	22.700	956	-	4,2%
	+ Doanh thu tàu du lịch	Tr.đồng	0	0	481	-	-
4.2	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	1.667	150	1.730	103,8%	1153%
4.3	Thu nhập khác	Tr.đồng	16	0	3	18,8%	-
5	Tổng chi phí	Tr.đồng	166.447	224.950	193.566	116,3%	86%
5.1	Chi phí từ HĐ thương mại, dịch vụ,...	Tr.đồng	130.433	168.150	145.740	111,7%	86,7%
5.2	Chi phí QL kinh doanh	Tr.đồng	27.796	36.000	29.798	107,2%	82,8%
5.3	Chi phí tài chính	Tr.đồng	8.218	20.800	18.028	219,4%	86,7%
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.175	200	-9.362	-	-
7	Nộp NSNN	Tr.đồng	810	500	768	94,8%	153,6%
8	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/tháng		10,101	10,916	-	108,1%
9	Tổng số lao động	Người	303	313	306	101%	98%

Sản lượng hàng hóa thông qua Cảng đạt 3.469.639 tấn, tăng 11,2% so với cùng kì năm 2021 (3.119.098 tấn), đạt 89,7% kế hoạch năm 2022. Tỷ trọng các loại hàng hóa chính qua Cảng cũng có sự thay đổi, nổi bật là sản lượng hàng cát trắng tăng 370% (257.400 tấn) so với cùng kỳ năm 2021, hàng than Lào tăng trưởng hơn 49% (220.000 tấn) và các hàng khác tăng 41% (24.000 tấn). Trong khi đó, dăm gỗ giảm hơn 5% (60.000 tấn) so với năm 2021, clinker và sỏi lát giảm lần lượt 14% và 26%. Tốc độ tăng sản lượng cao hơn tốc độ tăng doanh thu là do các mặt hàng có đơn giá thấp tăng và các mặt hàng có đơn giá cao giảm. Ngoài ra, tỷ suất lợi nhuận của các mặt hàng và dịch vụ tăng trưởng mạnh đạt giá trị thấp so với các mặt hàng và dịch vụ có tỷ suất lợi nhuận cao khiến cho lợi nhuận của Công ty giảm trong năm 2022.

Tổng doanh thu năm 2022 đạt 184.205 triệu đồng, tăng 9,2% so với cùng kì năm 2021 (168.622 triệu đồng), đạt 81,8% kế hoạch năm 2022 (KH: 225.150 triệu đồng). So với cùng kỳ năm 2021, mặc dù đã thực hiện các biện pháp tiết giảm các loại chi phí nhưng chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022 vẫn tăng do tình hình lạm phát khiến chi phí đầu vào tăng. Ngoài ra, chi phí khấu hao tăng thêm từ Bến số 2, lãi vay phải trả hơn 18.028 triệu đồng và chi phí đầu tư ban đầu cho dịch vụ container lớn nhưng sản lượng thông qua chưa đạt như kỳ vọng đã khiến kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty chịu lỗ 9.362 triệu đồng.

Sau gần 3 năm gián đoạn do dịch bệnh, tàu khách quốc tế trở lại Cảng Chân Mây vào tháng 10/2022 với 4 chuyến tàu Le Lapérouse. Tổng số hành khách và thuyền viên đạt 848 lượt, doanh thu đạt 481 triệu đồng.

Về hoạt động thương mại, dịch vụ cung ứng xăng dầu đạt doanh thu 27.382 triệu đồng, tăng 68% so với cùng kỳ năm 2021; Doanh thu dịch vụ thuê bãi đạt 4.137 triệu đồng, tăng 12,4%; Dịch vụ vận chuyển giảm 18,1% với cùng kỳ năm 2021. Các dịch vụ khác như cung ứng điện nước, cho thuê phương tiện tăng 91,7%. Dịch vụ tàu lai dắt đạt doanh thu 11.313 triệu đồng, trong đó, tàu Chân Mây 1 thực hiện lai dắt 294 lượt tàu và tàu Chân Mây 2 thực hiện lai dắt 223 lượt tàu.

Trong tình hình giá nhiên liệu tăng đột biến (giá dầu tăng hơn 43% trong vòng 3 tháng đầu năm 2022), Công ty đã nhanh chóng tính toán và thực hiện điều chỉnh tăng 13% giá dịch vụ xếp dỡ, tàu lai dắt và các dịch vụ sử dụng thiết bị cảng kể từ ngày 21/3/2022 đảm bảo cân đối chi phí và hiệu quả kinh doanh. Công tác tăng giá dịch vụ được thực hiện kịp thời, nhận được sự đồng thuận của khách hàng và hài hòa lợi ích của các bên.

Về công tác xúc tiến thị trường, đoàn lãnh đạo Cảng đã đến làm việc tại Nhà máy bột giấy Sun Paper Lào và khảo sát nguồn hàng sắt tại Mỏ Sắt -

Mường Phìn thuộc tỉnh Savannakhet, thăm mỏ than Xekong thuộc Công ty Xekong Power Plant - Tập đoàn Phonesack. Đặc biệt tại Vientiane, Công ty đã làm việc với lãnh đạo Tập đoàn đa lĩnh vực AIDC và gặp gỡ một số đối tác để tìm kiếm cơ hội hợp tác. Nguồn hàng phong phú và dồi dào từ Lào kết hợp với vị trí thuận lợi của Cảng Chân Mây hứa hẹn mang lại nhiều cơ hội cho Cảng trong thời gian tới.

Về dịch vụ xếp dỡ hàng container, Công ty đã thực hiện xếp dỡ được 666 TEU hàng container, đạt doanh thu 956 triệu đồng. Công tác xếp dỡ các chuyến hàng đầu tiên được tiến hành an toàn, nhanh chóng đạt yêu cầu về chất lượng dịch vụ. Đối với cơ sở hạ tầng phục vụ mặt hàng container, thiết bị cầu đã được lắp đặt hoàn thành, đưa vào hoạt động an toàn sau khi hoàn thiện việc thử tải và kiểm định. Về công tác xúc tiến, Công ty chú trọng nghiên cứu thị trường trong khu vực, tiến hành các hoạt động khảo sát lưu lượng hàng container và liên tục cập nhật khối lượng xuất nhập khẩu trên địa bàn Thừa Thiên Huế, Quảng Trị và Lào. Công ty đã làm việc và trao đổi trực tiếp với các đại lý hàng hải, các hãng tàu, feeders trong nước và các hãng tàu nước ngoài để mở line định tuyến. Công ty cũng xây dựng đơn giá xếp dỡ hàng container, xây dựng chính sách hỗ trợ chi phí cho các hãng tàu và xác định ban đầu sẽ tập trung phát triển tuyến nội địa. Kết hợp với chính quyền Tỉnh tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư nhằm thu hút sự quan tâm của các chủ hàng, hãng tàu và các nhà đầu tư. Vào tháng 12/2022, Hãng tàu Hải An đã quyết định là hãng tàu tiên phong mở tuyến đến cảng Chân Mây với lịch tàu cố định đến nhập và trả hàng container.

Về công tác kho bãi, Công ty đã thương thảo thành công và mua lại nhà kho của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Vận tải Quốc tế đầu tư trên nền bãi của Cảng với mức giá có lợi. Nhà kho nói trên bước đầu giải quyết nhu cầu cấp bách về kho tại Chân Mây, tạo thuận lợi cho công tác thu hút nguồn hàng mới. Bên cạnh đó, các hợp tác đầu tư bãi, đầu tư thiết bị, hệ thống băng tải xếp dỡ hàng hóa tại Chân Mây đang tiến triển tốt. Các dự án này nhằm đảm bảo hạ tầng kho bãi, thiết bị, giúp tăng năng suất xếp dỡ, đạt kế hoạch tăng trưởng sản lượng các mặt hàng.

3. Thuận lợi, khó khăn và nguyên nhân không đạt kế hoạch 2022

Năm 2022, Công ty khai thác hai cầu cảng với tổng chiều dài bến 775m, có khả năng tiếp nhận nhiều tàu hàng một lúc. Việc này đã tạo thuận lợi cho công tác tiếp nhận, điều phối tàu thuyền cập bến, giảm thiểu tối đa tình trạng kẹt cầu. Hơn nữa, độ sâu -12m của Bến số 1 hiện vẫn là thế mạnh của Cảng Chân Mây, đảm bảo năng lực cạnh tranh khi tiếp nhận các cỡ tàu lớn so với các cảng trong khu vực. Công trình đê chắn sóng giúp quá trình

khai thác Bến số 1 và Bến số 2 không bị gián đoạn trong điều kiện sóng to gió lớn. Đây là những thuận lợi hết sức to lớn đối với Cảng, góp phần đạt mục tiêu phát triển không ngừng về quy mô và chất lượng dịch vụ.

Ngoài ra, việc được tỉnh Thừa Thiên Huế quan tâm ban hành các chính sách hỗ trợ thu hút hàng container qua Cảng Chân Mây tạo tiền đề mở rộng, phát triển lượng hàng container trong giai đoạn mới.

Tuy nhiên, diễn biến phức tạp của tình hình chính trị, nguyên vật liệu đầu vào phục vụ sản xuất và nhiên liệu tăng giá mạnh đã ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động vận tải. Lượng hàng hóa xuất nhập khẩu trong những tháng đầu năm 2022 giảm tốc so với năm 2021. Bên cạnh đó, thủ tục tàu cập cảng và nhập hàng vào được kiểm soát nghiêm ngặt do chính sách zero Covid của Trung Quốc, việc thuê tàu cũng thực sự khó khăn dẫn đến sản lượng hàng xếp dỡ đầu năm 2022 giảm mạnh so với năm 2021. Ngoài ra, sản lượng hàng dăm gỗ (mặt hàng có tỷ trọng lớn nhất tại Chân Mây) giảm hơn 60.000 tấn so với cùng kỳ do nhu cầu thị trường giảm và sự cạnh tranh gay gắt trong công tác thu mua nguyên liệu của các doanh nghiệp dăm gỗ.

Ngành vận tải container bị cạnh tranh gay gắt, tình trạng tắc nghẽn diễn ra trong nhiều khâu của chuỗi cung ứng. Bên cạnh dịch bệnh thì các yếu tố chính gây tắc nghẽn nói trên gồm có tình trạng thiếu hụt cầu cảng, xe tải, kho bãi và nhân công trên toàn cầu. Vì vậy, dịch vụ xếp dỡ container tuy đã đưa vào hoạt động tại Chân Mây năm 2022 nhưng rất cần có thời gian và nhiều nỗ lực để nâng cao sản lượng và doanh thu trong thời gian tới.

* **Kết quả không đạt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022** về sản lượng, doanh thu và kết quả kinh doanh năm 2022 lỗ xuất phát từ nhiều nguyên nhân. Trong đó nguyên nhân chủ yếu từ việc thời gian đầu đưa Bến số 2 đi vào hoạt động, chi phí khấu hao, lãi vay ngân hàng cũng như chi phí ban đầu cho dịch vụ xếp dỡ container phát sinh cao, sản lượng cần có lộ trình tăng trưởng nên doanh thu hiện không đủ bù đắp chi phí. Hơn nữa, đặc thù của ngành cảng biển là chi phí đầu tư và tái đầu tư rất lớn, thời gian thu hồi vốn dài. Do đó những năm đầu khai thác hiệu quả thường thấp và sẽ ổn định tăng trưởng ở thời kỳ sau.

CHI TIẾT KẾT QUẢ KINH DOANH BẾN 1 VÀ BẾN 2

THỰC HIỆN NĂM 2022	BẾN SỐ 1	BẾN SỐ 2	TỔNG 2 BẾN
I. Sản lượng			
1. Hàng rời (Tấn)	2.730.177	739.462	3.469.639
2. Hàng container (TEU)	0	666	666

THỰC HIỆN NĂM 2022	BẾN SỐ 1	BẾN SỐ 2	TỔNG 2 BẾN
II. Tổng doanh thu (Tr.đồng)	157.751	26.454	184.205
1. Doanh thu từ hàng rời và dịch vụ khác liên quan	156.018	25.498	181.516
2. Doanh thu container	0	956	956
3. Doanh thu tài chính	1.730	0	1.730
4. Thu nhập khác	3	0	3
III. Tổng chi phí (Tr.đồng)	146.658	46.908	193.567
1. Chi phí phục vụ hoạt động sxkd	119.021	24.194	143.215
2. Chi phí tài chính (lãi vay)	0	18.028	18.028
3. Chi phí QLDN	27.635	4.686	32.322
4. Chi phí khác	2	0	2
IV. Lợi nhuận trước thuế (Tr.đồng)	11.092	(20.453)	(9.362)

Từ bảng kết quả trên cho thấy doanh thu Bến số 1 đạt 157.751 triệu đồng, chiếm 85,6% tổng doanh thu và đạt lợi nhuận 11.092 triệu đồng. Doanh thu Bến số 2 đạt 26.454 triệu đồng, chỉ chiếm 14,4 % tổng doanh thu trong khi chi phí cho Bến này lên đến 46.908 triệu đồng. Vì vậy, kết quả hoạt động kinh doanh Bến số 2 lỗ (20.453) triệu đồng dẫn đến kết quả kinh doanh chung của Công ty lỗ trong năm 2022. Các nguyên nhân khách quan cụ thể như sau:

a. Hạn chế độ sâu khu nước trước Bến số 2 vì thiếu khu vực đỗ vật chất nạo vét và thiếu trang thiết bị: Với mục tiêu ban đầu là giảm tải cho Bến số 1 để kéo dài tuổi thọ công trình sau nhiều năm đi vào hoạt động, Bến số 2 lại hạn chế độ sâu dẫn đến việc điều động các tàu có trọng tải lớn từ Bến số 1 sang Bến số 2 chưa thực hiện được. Hiện nay Bến số 2 chỉ tiếp nhận lượng tàu thuyền hạn chế, do chỉ đón được tàu có trọng tải nhỏ nên doanh thu từ hàng rời còn thấp.

b. Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, tình hình an ninh chính trị thế giới không ổn định và việc hãng tàu RCL chưa thể đưa tàu du lịch trở lại cảng Chân Mây cùng với việc giá nguyên vật liệu đầu vào, nhiên liệu tăng mạnh đã dẫn đến chi phí logistics tăng ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường, làm giảm lượng hàng hóa xuất nhập khẩu qua các Cảng trong đó có Cảng Chân Mây. Qua thực tế khảo sát các cảng biển thuộc nhóm 2 thuộc khu vực

Bắc Trung Bộ, từ Cảng Nghệ Tĩnh, Cảng Quốc tế Lào Việt (Vũng Áng), Cảng Cửa Việt thì hầu hết sản lượng các Cảng đều giảm và không đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

c. *Dịch vụ xếp dỡ hàng container là dịch vụ mới có tỷ suất lợi nhuận cao hơn hàng rời và ít ảnh hưởng đến môi trường nên việc chọn làm hàng container dần thay thế nguồn hàng rời là phù hợp với xu thế và các điều kiện khác. Tuy nhiên, thời điểm xúc tiến tình hình thị trường còn nhiều khó khăn, chi phí đầu tư ban đầu lớn trong khi đó nguồn hàng thời gian đầu sẽ thấp và cần có thời gian tăng trưởng. Vì vậy hiệu quả của dịch vụ hàng container sẽ không có trong giai đoạn đầu mà được bù đắp ở những năm tiếp theo.*

d. *Một số nguyên nhân khác dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch 2022:*

- Thủ tục tàu cập cảng và nhập hàng vào được kiểm soát nghiêm ngặt do chính sách zero Covid của Trung Quốc, gây tắc nghẽn, ảnh hưởng sản lượng hàng hóa lưu thông đi và đến cảng Chân Mây trong đầu năm 2022.

- Các dự án xây dựng kho bãi tuy đang được tiến hành nhưng tiến độ chậm do yếu tố thủ tục và ảnh hưởng của thời tiết. Một số dự án mở rộng thêm bãi vẫn trong quá trình tìm kiếm đối tác đầu tư. Tình trạng này đã gây ảnh hưởng đến kết quả xúc tiến nguồn hàng tiềm năng khi mà kho bãi là điều kiện tiên quyết.

- Cạnh tranh từ Bến số 3 - Cảng Hào Hưng và Khu chuyển tải Thuận An góp phần làm giảm sản lượng hàng dăm gỗ, clinker, than và sắt lát.

- Thời tiết những tháng cuối năm tại Chân Mây xảy ra nhiều mưa bão, gió mưa gây gián đoạn quá trình xếp dỡ, ảnh hưởng đến năng suất bốc xếp và kéo dài thời gian chờ đợi với tàu thuyền.

Mặc dù kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 không đạt kế hoạch đề ra do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan nhưng các chỉ tiêu sản lượng và doanh thu vẫn tăng trưởng tốt trong tình hình thị trường có nhiều khó khăn. Công ty bước đầu đưa dịch vụ xếp dỡ container vào khai thác, đáp ứng xu thế phát triển và nhu cầu của thị trường logistics. Người lao động luôn có việc làm, thu nhập ổn định, đảm bảo đời sống. Các công tác như điều hành sản xuất, quản lý dự án đầu tư phát triển, tình hình an ninh cảng biển và hoạt động đoàn thể được duy trì thực hiện tốt.

4. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư

4.1. Các dự án chuyển tiếp

- *Dự án xây dựng Bến số 02 - Cảng Chân Mây (Giai đoạn 1):* Đã hoàn thành vào tháng 6/2021 và đưa vào khai thác sử dụng vào tháng 7/2021. Hiện nay, bước lập thiết kế bản vẽ thi công Bến số 2 (Giai đoạn hoàn thiện)

đã hoàn thành xuất bản lần 2, báo cáo thẩm tra lần 2. Đơn vị tư vấn đang chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ trình Bộ giao thông vận tải thẩm định.

- *Dự án Nạo vét điều chỉnh luồng, vũng quay tàu của Bến trong (120m)* đã hoàn thành thủ tục khảo sát, rà quét thông báo hàng hải. Vũng quay tàu đã được nạo vét đạt độ sâu -10,5m, vùng đậu tàu -5,0m. Vùng đậu tàu chưa được nạo vét do chưa có vị trí tập kết vật chất nạo vét.

- *Dự án Công trình Nhà kho 2.500m²*: phê duyệt theo Nghị quyết số 52/NQ-CNT ngày 24/05/2018 với tổng mức đầu tư là 5 tỷ đồng. Tuy nhiên do tình hình vật giá thay đổi nên được điều chỉnh mức đầu tư là 7,5 tỷ đồng tại Nghị quyết số 80/NQ-CNT. Hiện nay công trình đang được triển khai thi công và dự kiến hoàn thành vào tháng 4 năm 2023.

4.2. Các dự án thực hiện trong năm 2022 đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 80/NQ-CNT ngày 20/06/2022

- *Đầu tư xây dựng 02 nhà kho 5000m²*: được phê duyệt chủ trương đầu tư và hiện đã chuẩn bị hồ sơ thiết kế.

- *Hạng mục Nâng cấp bãi chứa hàng container*: thuộc Phương án kinh doanh khi bổ sung trang thiết bị đã được thống nhất chủ trương của Bộ Giao thông vận tải và của Tổng Công ty công nghiệp tàu thủy. Hiện nay công trình triển khai thi công được khoảng 50%, dự kiến hoàn thành trong Quý I năm 2023.

- *Phần mềm quản lý container*: dự án đang được tiếp tục triển khai thực hiện theo Nghị quyết 68/NQ-HĐQT ngày 21/9/2022, đã tiến hành lựa chọn nhà thầu và mở thầu ngày 16/11/2022.

- *Hạng mục Hàng rào kho bãi mở rộng Bến số 1*: đã được phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật tại Quyết định số 122/QĐ-CM ngày 5/8/2022. Hiện đã hoàn thành thi công tường rào loại TR1.

- *Công tác sửa chữa lớn tài sản cố định năm 2022*,

+ *Hạng mục Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1*: được chuyển tiếp sang năm 2022 với tổng mức đầu tư được phê duyệt là 8,64 tỷ đồng theo Nghị quyết số 80/NQ-CNT. Hiện chưa thực hiện được do chưa xác định được vị trí nhận chìm ở biển.

+ *Sửa chữa Bến số 1*: đang rà soát hồ sơ thiết kế, điều chỉnh cho phù hợp để tiến hành lựa chọn nhà thầu, sẽ triển khai thi công trong năm 2023.

4.3. Tình hình thực hiện giải ngân dự án

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân 2022	Thực hiện giải ngân 2022	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án	Nguồn vốn
A	Các dự án thuộc kế hoạch đầu tư năm 2022 (NQ số 13/QĐ-CNT ngày 12/01/2022)					
I	Dự án chuyển tiếp					
1	Đầu tư xây dựng Bến số 2 – Cảng Chân Mây	848.060				Vốn tự có và vốn vay
	- Giai đoạn 1	384.270		46.556,99	382.670,93	
	- Giai đoạn hoàn thiện	463.790	6.000	1.320,5	1.320,5	
2	Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu của bên trong (Bến 120m)	4.300	3.918		334	Vốn tự có
3	Dự án đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2018 (Nhà kho 2.500m ²)	7.500	7.239	3.950,95	4.219,20	Vốn tự có
II	Dự án, hạng mục khởi công trong năm (NQ số 80/NQ-CNT ngày 20/6/2022)					
1	Xây dựng hàng rào mở rộng kho bãi – Bến số 1	2.200	2.200	6,36	6,36	Vốn tự có
2	Xe nâng 10 tấn	3.000	3.000	0	0	Vốn tự có
3	Máng làm hàng	1.000	1.000	0	0	Vốn tự có
4	Phần mềm quản lý container	2.000	2.000	11	11	Vốn tự có
5	Đầu tư xây dựng 02 Nhà kho 5000m ²	30.000	30.000	-		Liên doanh liên kết
III.	Các hạng mục sửa chữa, bảo trì Bến số 1 Cảng Chân Mây năm 2022					
1	Nạo vét duy tu vùng đậu tàu Bến số 1 – Cảng Chân Mây	10.000	8.640	-	863,10	Vốn tự có
2	Sửa Chữa bến số 1 – Cảng Chân Mây (bản sàn, hệ dầm, cọc...)	10.000	10.000	588,54	588,54	Vốn tự có
B. Phương án kinh doanh khi bổ sung trang thiết bị						
I.	Phương án kinh doanh khi bổ sung trang thiết bị					
1	Hạng mục Thuê 02 cần trục đa năng có thể xếp dỡ hàng container, hàng tổng hợp tại cảng	120.000		16.631,27	16.631,27	Vốn tự có, vốn khác
2	Nâng cấp bãi chứa hàng container – Cảng Chân Mây	15.000	15.000	4.020,33	4.020,33	Vốn tự có và vốn vay

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch giải ngân 2022	Thực hiện giải ngân 2022	Lũy kế giải ngân từ đầu dự án	Nguồn vốn
3	Thuê các thiết bị làm hàng : - Xe nâng chụp container Reachstacker 45T, - Xe nâng cont rộng, - Khung chụp container tự động	17.600		65	65	Vốn tự có và vốn vay
4	Thuê xe đầu kéo	30.000				Vốn tự có và vốn vay
5	Xây dựng kho CFS 5000m2	12.000				Vốn tự có và vốn vay
II. Các công việc, hạng mục khác phục vụ sản xuất kinh doanh						
1	Kiểm định nâng cấp Bến số 1 – Cảng Chân Mây lên 70.000DWT giảm tải	550	550	-	176	Vốn tự có
2	Quy hoạch chi tiết 1/500 Bến số 1 – Cảng Chân Mây	494,69	494,69	50,38	197,38	Vốn tự có
3	Sửa chữa bãi Alcan	481,23		444,89	444,89	Vốn tự có
4	Văn phòng container	498,36		-		Vốn tự có
5	Hệ thống rửa xe tự động	93,66		100,16	100,16	Vốn tự có
6	Nhà kho mua chuyên nhượng	2.750		2.750	2.750	Vốn tự có
7	Kiểm định hồ sơ Hội trường, nhà ăn ca	1.000		40	40	Vốn tự có
8	Cấp giấy phép môi trường	1.360		123,82	123,82	

Ghi chú: Các hạng mục Xe nâng 10 tấn và Máng làm hàng sẽ không được thực hiện để ưu tiên nguồn vốn đầu tư cho các hạng mục cấp thiết hơn

5. Các công tác khác

5.1 Công tác điều hành sản xuất

Công tác điều độ khai thác tại cảng luôn được duy trì tốt, thông tin về lịch tàu được cập nhật kịp thời tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng lập kế hoạch xuất nhập hàng hóa. Điều động tàu thuyền cập và rời bến an toàn, phù hợp với điều kiện thời tiết. Điều phối nhân lực, phương tiện, thiết bị... nhất là công tác đốc thúc các chủ hàng sắp xếp, bố trí phương tiện vận tải để giao và tiếp nhận hàng tốt nhất nhằm giải phóng tàu nhanh, nâng cao năng suất xếp dỡ tạo niềm tin và uy tín với khách hàng.

Thực hiện tốt quy trình khai thác cầu bến. Tập trung khai thác tốt các trụ neo T2, T3, T4, các phương án cập tàu nhằm nâng cao hiệu quả khai thác

Bến số 01, giải phóng đồng thời được nhiều tàu và hạn chế mức thấp nhất các chi phí phát sinh cho chủ hàng và chủ tàu.

Công tác An toàn vệ sinh lao động, phòng chống chống cháy nổ và bảo vệ môi trường luôn được thực hiện đúng theo quy định, nâng cao nhận thức cho người lao động khi tham gia sản xuất. Thường xuyên duy trì thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra các điều kiện an toàn của công cụ xếp dỡ để có phương án thay thế kịp thời, bảo đảm công tác sản xuất được liên tục.

Cập nhật thời gian hoạt động các thiết bị, triển khai công tác bảo dưỡng sửa chữa định kỳ theo đúng quy định; tăng cường công tác bảo trì thiết bị cơ giới, máy móc đảm bảo sẵn sàng hoạt động tốt khi nhận được yêu cầu triển khai công việc. Thực hiện đăng kiểm định kỳ hàng năm cho các phương tiện cơ giới, tàu lai dắt và các trang thiết bị khác thuộc danh mục thiết bị kiểm soát nghiêm ngặt đảm bảo an toàn và đúng quy định.

5.2 Công tác tài chính - kế toán

Công ty đã thực hiện việc công bố Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, Báo cáo tài chính quý I, quý II, quý III, quý IV năm 2022, Báo cáo tài chính bán niên năm 2022, Báo cáo tài chính sau soát xét cùng một số thông tin định kỳ và bất thường khác theo quy định của Ủy Ban chứng khoán nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Báo cáo kế toán quản trị được lập định kỳ có chất lượng đảm bảo hoạt động quản lý điều hành kịp thời và hiệu quả.

Công tác quản lý hoá đơn đầu vào, đầu ra được kiểm tra bảo quản cẩn thận. Việc lập hoá đơn và chuyển cho khách hàng được quản lý chặt chẽ nhanh chóng, tạo điều kiện cho khách hàng thanh toán nhanh, đúng kế hoạch. Công tác quyết toán thuế, nộp thuế và hoàn thuế luôn kịp thời.

Luôn chú trọng công tác quản lý công nợ, hạn chế phát sinh nợ khó đòi. Công tác quản lý vật tư, tài sản được thực hiện tốt từ khâu khảo sát giá bằng hình thức kiểm tra trực tiếp hoặc chọn đơn vị thẩm định giá độc lập; quản lý vật tư chặt chẽ, tránh tồn kho gây lãng phí. Theo dõi và đảm bảo các công tác đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản đúng quy định.

5.3 Công tác tổ chức - lao động - hành chính

Tổng số lao động tại đơn vị hiện nay là 315 người trong đó có 52 lao động nữ; (Viên chức quản lý: 09 người; HĐLĐ không xác định thời hạn: 250 người; hợp đồng lao động xác định thời hạn 56). Đơn vị đã đóng BHXH cho 313 lao động. Thu nhập bình quân: 10,62 triệu đồng/người/tháng.

Công tác giải quyết chế độ cho người lao động được Công ty thực hiện đúng quy định. Công tác chăm lo đời sống CBCNV được đơn vị thường xuyên quan tâm, giải quyết kịp thời các chế độ BHYT, BHXH và chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với các công việc nặng nhọc, độc hại cũng như trợ

cấp thôi việc theo quy định. Hoàn tất các thủ tục đề nghị hỗ trợ cho 15 trường hợp người lao động có thuê trọ theo chính sách của nhà nước.

Về công tác đào tạo, Công ty luôn chú trọng đào tạo, huấn luyện và tổ chức thi nâng bậc cho CBCNV. Trong năm 2022 công ty đã tổ chức cho 404 lượt CBCNV tham gia các khóa đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ. Tổng kinh phí đào tạo năm 2022 là 480 triệu đồng. Tiến hành nâng bậc lương cho 159 CBCNV đã hoàn thành kỳ sát hạch nâng bậc.

Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp cho CBCNV Công ty, tiến hành đo kiểm đánh giá môi trường làm việc tại Cảng. Triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước và các ban ngành chức năng về công tác phòng chống dịch Covid19. Đến nay, 100% CBCNV đều được tiêm mũi 3 vắc xin, 165 trường hợp được tiêm vắc xin mũi 4.

Về công tác tổ chức, từ tháng 4/2022, Xí nghiệp Cung ứng dịch vụ tàu biển được áp dụng hình thức hoạt động hạch toán phụ thuộc theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động. Công ty đã chuyển đổi Ban nghiên cứu thị trường và hàng container thành Phòng Khai thác Container để phù hợp với tình hình thực tế.

Công ty đã lập bổ sung đánh giá An ninh cảng biển, bổ sung kế hoạch An ninh cảng biển hạng mục tàu container trình Cục Hàng hải Việt Nam và đã được cấp chứng nhận phù hợp an ninh cảng biển bổ sung; Đồng thời gửi hồ sơ đến Tổng Cục Hải quan và Cục Hải quan Thừa Thiên Huế về thủ tục cấp mã Cảng Chân Mây để làm địa điểm xếp hàng thông quan điện tử VNACCS cho Bến số 02.

Công ty đã hoàn tất việc chia cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt và tổ chức chuyển tải các thông tin liên quan lên website Công ty, đồng thời công bố thông tin theo đúng các quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

5.4 Công tác kiểm soát tải trọng và an ninh trật tự

Công tác kiểm soát tải trọng tại Cảng Chân Mây trong năm 2022 được thực hiện tốt, đảm bảo kiểm soát 100% phương tiện làm hàng tại Cảng. Không có trường hợp nào vi phạm tải trọng trong phạm vi khu vực cảng. Năm 2022, Công ty đã giám sát hơn 207.258 lượt xe ra vào Cảng làm hàng với tổng khối lượng hàng qua cân 4.108.595 tấn. Công ty luôn chủ động phối kết hợp với các lực lượng chuyên ngành như Cảng vụ Hàng hải, Thanh tra Giao thông Thừa Thiên Huế để thực hiện tốt công tác kiểm soát tải trọng.

Trong năm 2022, công tác bảo vệ an ninh trật tự Công ty được thực hiện tốt, không có sự cố nghiêm trọng nào xảy ra. Đảm bảo tốt tình hình an ninh cho các chuyến tàu cập Cảng. Phối hợp chặt chẽ cùng các đơn vị khách

hàng, các đơn vị thi công có người, xe, phương tiện ra vào Cảng, hoàn tất các thủ tục an ninh cảng biển đối với tàu ngoại.

5.5 Công tác đoàn thể, hoạt động an sinh xã hội

Hoạt động chăm lo đời sống cho CB-CNV và công tác an sinh xã hội luôn được Công ty chú trọng. Công đoàn và Đoàn Thanh niên Công ty tổ chức các Chương trình “Tết sum vầy”, Quốc tế thiếu nhi, Tết trung thu, tổ chức các hoạt động nhân ngày 8-3 và 20-10 cho CBCNV nữ. Kêu gọi CBCNV quyên góp ủng hộ cho 1 đồng chí trong công ty không may gặp tai nạn giao thông nặng, chia sẻ một phần khó khăn cho gia đình. Công ty cùng các tổ chức đoàn thể trong đơn vị vận động cán bộ công nhân viên tham gia nhiều hoạt động từ thiện trong địa phương. Số tiền Công ty đóng góp cho công tác từ thiện, nhân đạo trong năm 2022 đạt hơn 100 triệu đồng.

Bên cạnh đó, Công đoàn phát động nhiều phong trào thi đua, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ đề ra như: “1 triệu sáng kiến, nỗ lực vượt khó, sáng tạo, quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid-19”; “hưởng ứng ngày môi trường thế giới, ngày đại dương thế giới, tuần lễ biển và hải đảo Việt Nam 2022”; “Giờ thứ 9+”...và tham gia các giải hội thao do xã Lộc Tiến, Ban quản lý Khu kinh tế Công nghiệp Tỉnh tổ chức.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Tuy phụ thuộc vào các yếu tố như tốc độ tăng trưởng GDP năm 2022, khả năng kiểm soát lạm phát, diễn biến xung đột Nga - Ukraine, sự phục hồi của kinh tế toàn cầu, đặc biệt là các đối tác kinh tế lớn,... nhưng với các nỗ lực đẩy tăng trưởng kinh tế và quyết tâm thực hiện giải pháp vượt qua rủi ro thách thức của Chính phủ, nền kinh tế Việt Nam được nhận định vẫn tiếp tục phục hồi sau Covid-19 trong năm 2023. Trên cơ sở tin tưởng vào sự phục hồi của thị trường, sự ổn định của các loại chi phí hoạt động cũng như hoàn thành đầu tư đối với một số diện tích kho bãi nhất định, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, cụ thể như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	% KH 2023/ TH 2022
1	Sản lượng hàng				
1.1	Hàng rời	Tấn	3.462.709	4.500.000	130.0%
1.2	Hàng container	TEU	666	34.000	5.1%
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	184.205	238.000	129.2%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	% KH 2023/ TH 2022
2.1	Doanh thu hàng rời và dịch vụ liên quan	Tr.đồng	181.035	211.277	116.7%
2.2	Doanh thu container	Tr.đồng	956	26.723	2795.3%
2.3	Doanh thu từ tàu du lịch	Tr.đồng	481	0	0.0%
2.4	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	1.730	0	0.0%
2.5	Doanh thu khác	Tr.đồng	3	0	0.0%
4	Tổng chi phí	Tr.đồng	193.567	236.782	122.3%
4.1	CP hoạt động SXKD,TMDV	Tr.đồng	143.215	179.122	125,1%
4.2	Chi phí QLDN	Tr.đồng	32.322	40.460	125,2%
4.3	Chi phí Tài chính	Tr.đồng	18.028	17.200	95.4%
4.4	Chi phí khác	Tr.đồng	2	0	-
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	-9,362	1.218	0.0%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	-9,362	1.218	0.0%
7	Nộp ngân sách	Tr.đồng	768	500	65.1%
8	Lương bình quân	Tr.đ/ng/tháng	9,366	10,64	113.6%
9	Thu nhập bình quân	Tr.đ/ng/tháng	10,916	11,84	108.5%
10	Tổng số lao động	Người	306	321	102,9%

Trong đó, kế hoạch khai thác Bến số 1 và Bến số 2 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Kế hoạch từng bến	
				Bến số 1	Bến số 2
1	Sản lượng hàng				
1.1	Hàng rời	1.000 tấn	4.500	2.769	1.731
1.2	Hàng container	TEU	34.000	0	34.000
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	238.000	155.000	83.000
2.1	Doanh thu hàng rời	Tr.đồng	211.277	155.000	56.277
2.2	Doanh thu container	Tr.đồng	26.723	0	26.723
2.3	Doanh thu tàu du lịch	Tr.đồng	0	0	0
2.4	Doanh thu tài chính	Tr.đồng	0	0	0
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	236.782	141.563	95.219

4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	1.218	13.437	-12.219
---	----------------------	---------	-------	--------	---------

Năm 2023, hàng than và hàng dăm gỗ sẽ là hai mặt hàng chính với sản lượng lần lượt đạt 1.644.000 tấn và 1.500.000 tấn. Doanh thu từ than và dăm gỗ dự kiến đạt 133.000 triệu đồng, chiếm 55,9% tổng doanh thu năm 2023. Tiếp đến là mặt hàng cát, đạt khoảng 600.000 tấn và clinker đạt khoảng 300.000 tấn. Đặc biệt, mặt hàng quặng từ Lào được kỳ vọng là mặt hàng mới qua Cảng và đạt khoảng 200.000 tấn trong năm 2023.

Sản lượng container xuất nhập qua Cảng năm 2023 dự kiến đạt 34.000 TEU, tương ứng doanh thu 26.723 triệu đồng. Doanh thu các dịch vụ khác như cung ứng xăng dầu, dịch vụ cho thuê bãi hay vận chuyển sẽ tăng nhẹ vào năm 2023.

Năm 2023, Công ty tiếp tục hoàn thiện thủ tục nâng cấp Bến số 1 và Bến số 2 đạt năng lực tiếp nhận tàu 70.000 DWT. Thiết lập khu neo chuyển tải 200.000 DWT nhằm nâng cao hiệu quả khai thác Cảng. Tiếp tục xúc tiến các dự án hợp tác đầu tư kinh doanh, tận dụng tiềm năng của các đối tác vào mục tiêu nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị tại Cảng.

2. Kế hoạch khai thác hàng container

Trong năm 2023, Công ty sẽ tiếp tục làm việc với các hãng tàu, tích cực trao đổi thông tin, thuyết phục mở line định tuyến nhằm xúc tiến đưa tàu container về Chân Mây. Sản lượng container xuất nhập qua Cảng năm 2023 dự kiến đạt 34.000 TEU, tương ứng doanh thu 26.723 triệu đồng. Trong đó 1 tuần sẽ đón 1 tàu nội xếp dỡ khoảng 260 container và 1 tàu ngoại xếp dỡ khoảng 320 container.

Tiếp tục rà soát nghiên cứu và tham mưu cho UBND Tỉnh ban hành các cơ chế chính sách đặc thù nhằm thu hút hàng cont qua Cảng Chân Mây.

Công ty tiếp tục hoàn thiện chất lượng dịch vụ bốc xếp hàng container bằng việc đưa vào hoạt động phần mềm quản lý container, tiếp tục đào tạo huấn luyện nghiệp vụ cho đội ngũ nhân sự nâng cao các kỹ năng cần thiết. Dự án xây dựng Nhà kho 2.500m² và bãi hàng container đang được Công ty khẩn trương tiến hành xây dựng, kế hoạch đưa vào sử dụng và phục vụ khách hàng vào đầu năm 2023.

3. Kế hoạch lao động và tiền lương

Trên cơ sở số lao động thực tế năm 2022 và lao động sẽ nghỉ chế độ trong năm cũng như xét nhu cầu lao động của một số vị trí công việc, lao động năm 2023 tăng 9 lao động so với năm 2022. Công ty có kế hoạch đào tạo cho 112 lao động với tổng kinh phí 448 triệu đồng.

Về công tác tiền lương, các chỉ tiêu kế hoạch về mức lương bình quân và thu nhập bình quân của người lao động được đặt ra trên cơ sở đảm bảo tiền lương, thu nhập và đời sống của người lao động.

- Mức lương bình quân năm 2023: 10,64 triệu đồng;

- Mức thu nhập bình quân: 11,84 triệu đồng;

4. Về kế hoạch đầu tư năm 2023

Công ty tiếp tục đầu tư hoàn thiện công trình Bến số 2 và các dự án chuyển tiếp khác từ năm 2022 chuyển sang. Ngoài ra, nhằm phục vụ cho các kế hoạch sản xuất kinh doanh cấp thiết, Công ty lập Kế hoạch đầu tư một số hạng mục trong năm 2023 với tổng giá trị đầu tư là **303.272 triệu đồng**, chi tiết như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dự án	Giá trị đầu tư năm 2023	Nguồn vốn
I. Các dự án chuyển tiếp từ năm 2022 và các năm trước			
1	Xây dựng Bến số 2 phần hoàn thiện	200.000	Vốn liên kết đầu tư
2	Nạo vét điều chỉnh mở rộng luồng, vũng quay tàu của bến trong (120m)	3.966	Vốn tự có
3	Kho hàng 10.000m ² (điều chỉnh thành 2 nhà kho 5.000 m ²)	30.000	Vốn liên kết đầu tư
4	Nâng cấp bãi chứa hàng container	14.517	Vốn tự có và vốn vay
5	Phần mềm quản lý container	2.000	Vốn tự có
6	Hàng rào Kho bãi mở rộng Bến số 1	2.099	Vốn tự có
7	Nhà kho 2.500m ²	4.030	Vốn tự có
II. Dự án, hạng mục dự kiến thực hiện trong năm 2023			
1	Thiết lập khu neo chuyển tải hàng tổng hợp, hàng rời cho tàu có trọng tải đến 200.000DWT tại Vịnh Chân Mây	3.500	Vốn liên kết đầu tư
2	Kiểm định nâng cấp Bến số 2 - tải trọng tiếp nhận 70.000 DWT	500	Vốn tự có
3	Sửa chữa Hội trường – Nhà ăn ca	1.000	Vốn tự có

TT	Dự án	Giá trị đầu tư năm 2023	Nguồn vốn
4	Mua sắm vật tư thiết bị phục vụ sxkd (Cáp thép cần trục)	2.500	Vốn tự có
5	Sửa chữa định kỳ 2 tàu lai	3.000	Vốn tự có
6	Sửa chữa Bến số 1	10.000	Vốn tự có
7	Hệ thống PCCC kho bãi mở rộng	4.112	Vốn tự có
8	Cập nhật cơ sở dữ liệu hiện trạng & đồ án quy hoạch vào GIS/HUE	500	Vốn tự có
9	Hệ thống xử lý nước thải công nghiệp Bến số 1	3.000	Vốn tự có
III	Sửa chữa lớn tài sản cố định		
1	Nạo vét, duy tu vùng đậu tàu Bến 1	9.137	Vốn tự có
2	Sửa chữa Bến số 1 năm 2022	9.411	Vốn tự có
Tổng cộng:		303.272	

Tất cả các hạng mục trong Kế hoạch đầu tư năm 2023 nói trên đều thực sự cấp thiết cho các hoạt động dịch vụ nhằm mục tiêu thực hiện thành công kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023.

III. CÁC GIẢI PHÁP HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2023

Để phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2023, Công ty cổ phần Cảng Chân Mây sẽ tập trung thực hiện các giải pháp sau:

1. Giải pháp xúc tiến thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh

- Tiếp tục chú trọng việc nghiên cứu thị trường, nghiên cứu đối thủ để có thể nâng cao năng lực cạnh tranh. Kết hợp với chiến lược truyền thông, quảng bá để thu hút khách hàng tiềm năng.

- Tăng cường liên doanh, liên kết để đẩy mạnh hệ thống logistics. Xúc tiến các hình thức hợp tác đầu tư hoặc ứng vốn từ khách hàng trên tinh thần hợp tác cùng có lợi.

- Đảm bảo duy trì mối quan hệ tốt đẹp với các khách hàng truyền thống. Hợp tác, trao đổi thông tin cùng các cơ quan chức năng, đề xuất quy chế phối hợp nhằm tháo gỡ các vướng mắc liên quan, kiểm soát tốt cũng như tạo điều kiện cho phương tiện vận chuyển hàng hóa qua Cảng.

- Duy trì thực hiện giải pháp đa dạng hóa dịch vụ, bổ sung các dịch vụ tiềm năng có thể triển khai tại Cảng nhằm tăng doanh thu, nâng cao hiệu quả kinh doanh đối với Công ty.

2. Giải pháp tài chính

- Ngoài việc tập trung tìm kiếm nguồn hàng mới, tăng doanh thu, Công ty sẽ chú trọng duy trì khai thác tốt các dịch vụ, các mặt hàng có hiệu quả kinh tế cao, tỷ lệ lợi nhuận trên doanh thu lớn.

- Tăng cường hiệu quả trong công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ, đẩy nhanh quy trình thanh toán, tăng cường các biện pháp thu hồi công nợ, thực hiện tốt Quy trình quản lý công nợ và phân cấp trách nhiệm cụ thể trong việc quản lý nợ của Công ty.

- Chủ động rà soát, cân đối dòng tiền, đảm bảo duy trì khả năng thanh toán. Xây dựng phương án tiết giảm chi phí trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Giải pháp quản trị nhân lực

- Tiến hành nghiên cứu về các giải pháp tạo động lực làm việc cho người lao động, nâng cao năng suất, hiệu quả công việc.

- Phát huy hơn nữa chính sách đào tạo, mang đến cho người lao động cơ hội phát triển bản thân. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ vận hành thiết bị xếp dỡ container, marketing dịch vụ, nghiệp vụ quản lý khai thác cảng rời, hàng container, nghiệp vụ logistics đảm bảo về nguồn nhân sự thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch kinh doanh 2023.

- Nghiên cứu sắp xếp tinh gọn bộ máy nhằm đảm bảo công tác điều hành linh hoạt phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ CBCNV đảm bảo có trình độ và tay nghề cao đáp ứng môi trường làm việc của Công ty.

4. Giải pháp quản trị điều hành sản xuất

- Đảm bảo việc điều động tàu và bố trí thiết bị, nhân công hợp lý để nâng cao năng suất xếp dỡ hàng. Tận dụng việc khai thác 2 bến giúp giảm thời gian chờ đợi và thiệt hại kinh tế cho chủ hàng, chủ tàu.

- Sẵn sàng, cảnh giác để chủ động ứng phó với thời tiết xấu nhằm giảm thiểu các thiệt hại do thiên tai gây ra đối với các công trình cảng biển cũng như tàu bè ra vào Cảng Chân Mây.

- Về công tác giao nhận, kho bãi: Đảm bảo tốt công tác giao nhận, kiểm đếm hàng hóa, thường xuyên giám sát tình trạng của kho để kịp thời khắc phục, sửa chữa. Đảm bảo đáp ứng kịp thời các nhu cầu thuê kho của khách hàng.

- Về công tác sửa chữa các thiết bị, hạ tầng: Chủ động trong công tác sửa chữa đã góp phần đẩy nhanh tiến độ sản xuất. Bên cạnh các loại vật tư phục vụ sửa chữa được chọn lọc kỹ về chất lượng và đảm bảo giá cả hợp lý, hoàn thành đúng thời gian, ít ảnh hưởng đến quá trình làm hàng.

- Về công tác chuẩn bị vật tư dự phòng và thay thế: Thường xuyên cập nhật thời gian hoạt động thiết bị, chủ động trong công tác vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ, đúng quy trình Công ty ban hành.

- Về công tác kiểm tra giám sát an toàn lao động: Thường xuyên duy trì, thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra các điều kiện an toàn của công cụ xếp dỡ; quy trình khai thác bến, quy trình bốc xếp hàng hóa, tổ chức bố trí nhân viên trực điện khi vận hành các băng tải dầm gỗ nhằm đảm bảo an toàn.


5. Giải pháp về đầu tư

- Triển khai các phương án đầu tư thực sự có hiệu quả, điều phối hài hòa các nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực giữa các dịch vụ nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh, giảm áp lực về tài chính cho Công ty.

- Nâng cao hơn nữa công tác quản lý dự án, đảm bảo dự án được triển khai đúng thủ tục quy định, đúng tiến độ, đảm bảo các tiêu chuẩn về chất lượng, kỹ thuật và thẩm mỹ, tiết giảm chi phí đầu tư. Tính hiệu quả của dự án được đặt lên hàng đầu.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Chân Mây kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2023 xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận: 
 - Như trên;
 - CBTT;
 - HĐQT, BKS, NĐHDN;
 - Lưu: VT. HC.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Huỳnh Văn Toàn